TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2854/2023/QĐST-DS	*Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/10/2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 31/7/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 301/2023/TLST-DS ngày 01/03/2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng thuê đất"

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Một thành viên X quận TĐ

Trụ sở: 11 đường X, phường B, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông H Ph A, sinh năm 1971

Địa chỉ: 11 đường X, phường B, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền số 92/GUQ-X, ngày 06/02/2023)

Bị đơn: Bà N Thị Th X, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Số 56/24 đường A, phường L, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Một thành viên X quận TĐ và bà N Thị Th X thống nhất xác nhận chấm dứt Hợp đồng cho thuê đất số 113/HĐTĐ-QLN/2018 ngày 29/11/2018.

2.2. Bà N Thị Th X có trách nhiệm trả lại: Khu đất có diện tích 8m^2 thuộc một phần thửa số 58 và đường, tờ bản đồ số 8 thuộc phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo bản đồ hiện trạng vị trí số 1532-3/ĐĐ-VPĐK ngày 31/12/2014 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận Thủ Đức lập) trong thời hạn 02 tháng, hạn chót vào ngày 30/9/2023 cho Công ty TNHH Một thành viên X quận TĐ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bị đơn bà N Thị Th X tự nguyện chịu. Bà X chưa đóng án phí

- Hoàn lại cho Công ty TNHH Một thành viên X quận TĐ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008212 ngày 23/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Kim Trang